TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B - TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 380/2019/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 24 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 418/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2019, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Yến M, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp N, xã M, huyện B, tỉnh B.

2. *Bị đơn*: Anh Phạm Thanh V, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp N, xã M, huyện B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Yến M và anh Phạm Thanh V. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 04 ngày 22/02/2014 của Ủy ban nhân dân xã M, huyện B, tỉnh B chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Về con chung: Cháu Phạm Thị Yến N, sinh ngày 26/10/2010.

Anh Phạm Thanh V có quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Phạm

Thị Yến N, sinh ngày 26/10/2010 (phù hợp với nguyện vọng muốn sống với cha của cháu N tại biên bản lấy ý kiến con chung của Tòa án). Chị Trần Thị Yến M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 745.000 đồng (bảy trăm bốn mươi lăm ngàn đồng) cho đến khi con chung tròn 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 16/10/2019.

Chị Trần Thị Yến M có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Án phí hôn nhân và gia đình và án phí cấp dưỡng do hòa giải thành được giảm 50% là: 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng). Chị Trần Thị Yến M đồng ý nộp, số tiền án phí chị M phải nộp được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005042 ngày 02/8/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh B. Do đó về án phí chị M đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã M, huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Lâm